

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NHÀ BÈ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2022/HS-ST

Ngày: 22 - 8 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHÀ BÈ - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phạm Thị Thúy.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Anh Tuấn
2. Ông Văn Công Minh

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà: Ông Đào Minh Nguyên - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 34/2022/TLST-HS ngày 14/6/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 238/QĐXXST-HS ngày 01/8/2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Hồng Ph**, sinh năm 2000, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Đăng ký thường trú: Số A đường Nguyễn Công Trứ, phường Cầu Ông Lãnh, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: không đi học; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Hoa; Tôn giáo: Không; Con ông Trần Ph và bà Phan Thị Thúy Ng; Vợ, con: Không

Tiền án: không

Tiền sự: không

Nhân thân: không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/3/2022 đến nay (có mặt).

- Bị hại:

1/ Anh Cao Ph D , sinh năm 2002

Đăng ký thường trú: Thôn T, xã Bãi Sậy, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên.

Tạm trú: phòng trọ số A, nhà trọ số 398 đường Lê Văn Lương, ấp 3, xã Ph Kiển, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

3/ Anh Nhữ Văn Đ , sinh năm 1993

Đăng ký thường trú: ấp H, xã Long Khánh, huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp.

Tạm trú: phòng trọ số A, nhà trọ số 398 đường Lê Văn Lương, ấp 3, xã Ph Kiển, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

- *Người có nghĩa vụ liên quan:*

1/ Bà Phan Thị Thúy Ng, sinh năm 1968

Địa chỉ: Số X Nguyễn Công Trứ, phường Cầu Ông Lãnh, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt)

2/ Anh Đặng Văn S , sinh năm 1993

Địa chỉ: Số V đường Liên Tỉnh 5, Phường 5, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ ngày 27/02/2022, Trần Hồng Ph rủ Tạ Minh Sơn cùng đi đến nhà trọ số 398 đường Lê Văn Lương, ấp 3, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh trộm cắp tài sản, Sơn đồng ý. Do trước đây Sơn và Ph cùng thuê phòng trọ ở tại số 398 nên biết ban đêm mọi người ngủ không khóa cửa, dễ đột nhập vào trộm cắp tài sản. Đến 02 giờ 30 phút ngày 28/02/2022, Sơn điều khiển xe mô tô hiệu Honda Wave màu xanh (không rõ biển số) chở Ph đi từ Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đến số nhà 398 để trộm cắp. Khi đến nơi, Sơn đậu xe ngoài cổng nhà trọ để cảnh giới, còn Ph đi vào trong nhà trọ để tìm tài sản trộm cắp. Khi vào Ph nhìn thấy cửa phòng trọ số 13 không khóa, chỉ khép hờ nên Ph đẩy cửa ra xem thì phát hiện có 01 chiếc túi xách màu đen của anh Nhữ Văn Đ , để cách cửa chính khoảng 01 mét. Ph đi vào bên trong phòng trọ mở túi ra xem và lấy trộm 800.000 đồng, sau đó Ph đi bộ lên gác của nhà trọ 398 thì phát hiện phòng trọ số 20 không khóa nên tiếp tục đẩy cửa thì thấy chiếc điện thoại OPPO Reno6 màu đen của anh Cao Ph D đang sạc pin, Ph dùng tay kéo dây sạc điện thoại ra và lấy trộm chiếc điện thoại rồi rời nhà trọ để Sơn chở tẩu thoát. Đến 11 giờ cùng ngày, Sơn và Ph mang điện thoại trộm được đến tiệm điện thoại Sơn Trang Mobile, tại số 115, đường Liên Tỉnh 5, Phường 5, Quận 8 bán cho anh Đặng Văn S với giá 5.600.000 đồng. Sau khi bán điện thoại thì Ph và Sơn dùng 500.000 đồng mua ma túy sử dụng. Sơn chia cho Ph 2.500.000 đồng. Riêng số tiền 800.000 đồng Ph trộm tại phòng trọ số 13 thì Ph không nói cho Sơn biết mà chiếm đoạt riêng.

Sau khi phát hiện bị mất tài sản, anh Cao Ph D và anh Nhữ Văn Đ đã báo cho tổ trưởng tổ bảo vệ là anh Trần Minh Quyết. Anh Quyết đã kiểm tra lại camera của nhà trọ số 398 thì nhận thấy người lấy trộm tài sản có đặc điểm giống Trần Hồng Ph (nhân viên cũ của anh Quyết) nên đã báo cho Công an huyện Nhà Bè. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra lệnh bắt tạm giam Trần Hồng Ph. Riêng Tạ Minh Sơn đã bỏ trốn chưa bắt được.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè, Trần Hồng Ph đã khai nhận hành vi phạm tội.

Số tiền 3.300.000 đồng, Ph sử dụng 100.000 đồng để ăn uống. Ph cho mẹ ruột là Phan Thị Thúy Nga 2.000.000 đồng và nói đó là tiền lương của Ph. Số tiền 1.200.000 đồng đã bị Công an thu giữ khi bắt Ph. Bà Phan Thị Thúy Nga đã giao nộp số tiền 2.000.000 đồng

Tại Kết luận định giá tài sản ngày 03/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Nhà Bè, kết luận: 01 chiếc điện thoại di động OPPO Reno 6 trị giá 11.204.000 đồng.

Vật chứng thu giữ:

01 VDV chứa dữ liệu ghi hình có tiếng khi ghi lời khai Trần Hồng Ph và 01 tờ giấy A4 có ghi hình ảnh của Tạ Minh Sơn

Thu giữ của Trần Hồng Ph, gồm 01 chiếc nón bảo hiểm màu trắng, 01 chiếc áo phông ngắn tay màu trắng; 01 chiếc quần lửng đen; số tiền 1.200.000 đồng và số tiền 2.000.000 đồng do bà Phan thị Thúy Nga giao nộp.

Đối với chiếc điện thoại OPPO Reno 6 Ph đã bán cho anh Đặng Văn S , sau đó anh Sơn đã bán cho một người không quen biết nên không thu hồi được.

Về dân sự: Anh Cao Ph D yêu cầu Trần Hồng Ph bồi thường 11.204.000 đồng. Anh Nhữ Văn Đ yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 800.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 39/CT-VKS NB ngày 10/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh, truy tố bị cáo Trần Hồng Ph về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát viên thực hành quyền công tố trình bày luận tội và tranh luận:

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Bản cáo trạng truy tố. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*”, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Hồng Ph từ 12 đến 18 tháng tù.

Về dân sự: Hiện tại đang tạm giữ số tiền 3.200.000 đồng do bị cáo trộm cắp mà có. Anh Đoàn yêu cầu trả lại 800.000 đồng nên trả lại cho anh Đoàn 800.000 đồng. Anh Dân yêu cầu bồi thường 11.204.000 đồng nên trả lại cho anh Dân 2.400.000 đồng. Số tiền còn lại 8.804.000 đồng yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

Bị cáo nhận tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt mà không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nhà Bè, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố Tụng hình sự. Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản Cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, lời khai người bị hại, người có nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở khẳng định: Vào khoảng 02 giờ 30 phút ngày 28/02/2022, tại nhà trọ số 398 đường Lê Văn Lương, ấp 3, xã Ph Kiên, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh, Trần Hồng Ph đã có hành vi lén lút lấy trộm 01 chiếc điện thoại di động hiệu OPPO Reno6 màu đen trị giá 11.204.000 đồng của anh Cao Ph D và 800.000 đồng của anh Nhữ Văn Đ . Tổng trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt là 12.004.000 đồng (*Mười hai triệu không trăm linh bốn nghìn đồng*). Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Tội phạm thuộc loại ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an toàn xã hội nên cần xử phạt nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, cũng cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có thái độ khai báo thành khẩn.

[4] Về xử lý vật chứng: Thu giữ của Trần Hồng Ph, gồm 01 chiếc nón bảo hiểm màu trắng, 01 chiếc áo phông ngắn tay màu trắng; 01 chiếc quần lửng màu đen, đây không phải vật chứng của vụ án nhưng bị cáo không đồng ý nhận lại nên cần tịch thu tiêu hủy.

Thu giữ của bị cáo số tiền 1.200.000 đồng. Bà Nga đã tự nguyện giao nộp số tiền 2.000.000 đồng do bị cáo Ph bán tài sản trộm cắp. Đây là tiền do phạm tội mà có nên cần trả lại cho các bị hại.

[5] Về dân sự: Tài sản bị cáo chiếm đoạt của anh Cao Ph D là 01 chiếc điện thoại, bị cáo đã bán. Chiếc điện thoại bị cáo chiếm đoạt không thu hồi được, được định giá 11.204.000 đồng. Anh Cao Ph D yêu cầu bị cáo bồi thường. Số tiền bị cáo chiếm đoạt của anh Nhữ Văn Đ , bị cáo chưa trả, anh Nhữ Văn Đ yêu cầu bị cáo phải trả. Xét yêu cầu của anh Dân, anh Đoàn là có căn cứ, đúng pháp luật nên cần buộc bị cáo phải bồi thường theo yêu cầu của bị hại.

Hiện đang tạm giữ của bị cáo 3.200.000 đồng nên cần trả lại cho anh Đoàn, anh Dân số tiền này. Số tiền còn thiếu cần buộc bị cáo bồi thường tiếp.

[6] Đối với Tạ Minh Sơn đã bỏ trốn khỏi địa phương. Chỉ có lời khai của Ph về việc Sơn là người giúp sức cùng Ph thực hiện hành vi trộm cắp tại nhà trọ số 398 vào ngày 28/02/2022. Do đó, cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh, truy tìm và làm rõ xử lý sau.

[7] Bà Phan Thị Thúy Nga khi nhận 2.000.000 đồng của Trần Hồng Ph và anh Đặng Văn S khi mua điện thoại của Trần Hồng Ph đều không biết đó là tài sản do Ph trộm cắp mà có nên không phạm tội.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: bị cáo Trần Hồng Ph 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/3/2022

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc nón bảo hiểm màu trắng hình lưỡi trai có in dòng chữ PIAGGO màu xám; 01 chiếc áo phông ngắn tay màu trắng, đã qua sử dụng; 01 chiếc quần lửng màu đen, chất Jeans, đã qua sử dụng.

(vật chứng có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh theo phiếu nhập kho số 2022-NK37 ngày 02/6/2022).

+ Trả lại cho anh Nhữ Văn Đ số tiền 800.000 đồng *(tám trăm nghìn đồng).*

+ Bồi thường cho anh Cao Ph D số tiền 2.400.000 đồng *(hai triệu bốn trăm nghìn đồng).*

(số tiền có tại Kho bạc Nhà nước huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy nộp tiền vào tài khoản số 04/2022)

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 584, 589 của Bộ luật Dân sự.

+ Buộc bị cáo Trần Hồng Ph phải bồi thường tiếp cho anh Cao Ph D số tiền 8.804.000 đồng *(Tám triệu tám trăm linh bốn triệu đồng).*

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của

số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí: Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Trần Hồng Phphải nộp 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 440.000 đồng đồng (*bốn trăm bốn mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TPHCM;
- VKSND huyện Nhà Bè;
- Công an huyện Nhà Bè;
- Chi cục THADS huyện Nhà Bè;
- Thi hành án HS huyện Nhà Bè;
- Sở Tư pháp TP HCM;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Trại Tạm giam Chí Hòa, T30;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Thúy

